TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 25-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lường Văn Dũng; Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại Điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và Điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/5/1986 tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Na S, xã Tìa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn M (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1946; vợ Lò Thị M, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 18/3/2023 đến ngày 27/3/2023, tạm giam từ ngày 27/3/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 3 năm 2023, Lò Thị M điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave RSX không nhớ biển kiểm soát chở Lò Văn L đi ra Trung tâm xã Mường Nh, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên để bắt xe đi làm thuê. Khoảng 08 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, Lò Văn L muốn đi tìm mua ma túy, nên nói với chị Lò Thị M dừng xe để L đi tìm người

chặt cây thuê. Sau đó L một mình đi bộ đến khu vực nhà ông Vừ Chù T, gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 46 - 47 tuổi, không biết tên, địa chỉ. L đưa 50.000đ nhờ người phụ nữ này đi mua hộ ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Người phụ nữ dân tộc Mông đồng ý và cầm tiền đi khoảng 4 -5 phút sau quay lại đưa cho L 01 gói Heroine được gói trong giấy nilon màu hồng. Lò Văn L nhận gói Heroine cất vào túi áo trái rồi đi bộ quay lại chỗ chị M. Hồi 08 giờ 05 phút khi L đang trên đường quay lại chỗ chị M thì bị tổ công tác Công an xã Pú H, huyện Điện Biên Đ phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,12 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng đục dạng nén nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 15 phút, ngày 18/3/2023 xác định: Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lò Văn L có khối lượng 0,12 gam. Trích gửi mẫu giám định 0,08 gam. Vật chứng còn lại 0,04 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 512/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-ĐBĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 0,04 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn L thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 08 giờ 05 phút, ngày 18/3/2023, tại khu vực bản Nà Nếnh A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L đang cất giấu trái phép trong túi áo đang mặc trên người 01 gói Heroine có khối tượng 0,12 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn L đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"...*

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Tìa Dình nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên không có tình thiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo là Lò Văn M được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình

phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,12 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,08 gam. Vật chứng còn lại 0,04 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 46 đến 47 tuổi theo lời khai của bị cáo là người đã mua hộ Heroine cho bị cáo. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nhà ở đâu, nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh làm rõ, vì vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với chị Lò Thị M, sinh năm 1990, trú tại bản Na S, xã Tìa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là người điều khiển xe máy chở bị cáo Lò Văn L đến bản Nà N, xã Pú H. Cơ quan điều tra tra đã lấy lời khai làm rõ, chiếc xe máy chị M chở bị cáo từ nhà đến bản Nà N, xã Pú H là tài sản riêng của chị. Khi bị cáo Lò Văn L đi mua ma túy chị M không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn L** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Lò Văn L** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 18/3/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 0,04 gam Heroine còn lại sau giám định.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/6/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2023)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.